SƯ ĐOÀN 325

**TIỂU ĐOÀN 18**

**GIÁO ÁN**

**HUẤN LUYỆN CHUYỂN TRẠNG THÁI SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU**

**Bài**: **Huấn luyện về nhận thức về các trạng thái SSCĐ;**

**trình tự các bước chuyển trạng thái**

**ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG**

**Đại úy Hồ Hồng Phong**

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày … tháng … năm 2023*  **PHÊ DUYỆT**  **CỦA TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**  **1.Phê duyệt giáo án: HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT**  **Bài**: Những quy định bảo đảm an toàn khi tiếp xúc, sử dụng TBKT.  Của: Đ/c Nguyễn Văn Dũng, Đại úy, Phó Đại đội trưởng, Đại đội 1.  Trợ giảng: Đ/c Nguyễn Văn Đích, Binh nhất, Nhân viên quân khí, Đại đội.  **2.Địa điểm phê duyệt:**  a. Thông qua tại................................................................................................  Địa điểm: …………………………………………………………………….  Thời gian: Từ……..................đến...................................................................  Ngày......tháng......năm 2023  b. Phê duyệt tại.  Địa điểm: …………………………………………………………………….  Thời gian: Từ……..................đến...................................................................  Ngày......tháng......năm 2023  **3.Nội dung phê duyệt:**  a. Nội dung của giáo án:...................................................................................  .........................................................................................................................  .........................................................................................................................  ……………………………………………………………………………….  b. Phần thực hành huấn luyện:..........................................................................  .........................................................................................................................  .........................................................................................................................  …………………………………………………………………………….....  **4.Kết luận:**………………………………………………………………….  ..........................................................................................................................  ……………………………………………………………………………......  ……………………………………………………………………………......   |  | | --- | | **TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**  **Thiếu tá Nghiêm Đức Cảnh** | |

**Phần một: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị nắm được nội dung các trạng thái SSCĐ; thứ tự hành động của chỉ huy, phân đội trong CTTSSCĐ thừ TX lên Cao theo Chỉ lệnh số 668 ngày 19/5/2017 về công tác SSCĐ của Tư lệnh Quân đoàn và hướng dẫn số 1089 về thực hiện Chỉ lệnh SSCĐ của Bộ Tham mưu Quân đoàn; làm cơ sở rèn luyện bộ đội ở đơn vị và phục vụ cho nhiệm vụ và công tác SSCĐ.

**2. Yêu cầu**

Cán bộ các cấp nắm chắc nội dung trong Chỉ lệnh và Hướng dẫn thực hiện Chỉ lệnh SSCĐ; thứ tự các bước tiến hành của kíp trực ban, chỉ huy phân đội trong CTTSSCĐ từ TX lên Cao thực hiện nhiệm vụ A.

**II. NỘI DUNG: Gồm 3 vấn đề huấn luyện**

- VĐHL1: Các trạng thái SSCĐ.

- VĐHL2: Hành động của chỉ huy đơn vị trong chuyển TTSSCĐ từ thường xuyên lên cao theo phương án A.

- VĐHL3: Hành động của chỉ huy đơn vị trong chuyển TTSSCĐ từ thường xuyên lên cao theo phương án A2.

**-** *Trọng tâm: VĐHL 2*

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 10 giờ

+ Lên lớp: 02 giờ 30 phút

+ Thời gian luyện tập: 06 giờ 30 phút

+ Kiểm tra: 01 giờ

**IV. Tổ chức phương pháp**

**1. Tổ chức**:

- Lấy đơn vị để lên lớp tập trung.

**2. Phương pháp:**

- Giảng lý luận: Kết hợp với phân tích lấy ví dụ cụ thể.

- Thực hành: Lấy đội mẫu để thực hiện nội dung.

**V. Địa điểm**

- Lên lớp lý thuyết tại: Hội trường đơn vị.

- Thực hành: Tại đơn vị

**VI. Vật chất**

- Giáo viên: giáo án, bài giảng, tài liệu.

- Đơn vị: Sổ, bút ghi chép.

**Phần hai: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**VĐHL1: CÁC TRẠNG THÁI SSCĐ**

**A.** **Các trạng thái SSCĐ**

Bộ Quốc phòng xác định 4 trạng thái sẵn sàng chiến đấu cho Quân đội nhân dân (QĐND) và Dân quân tự vệ (DQTV): Trạng thái sẵn sàng chiến đấu thường xuyên, trạng thái sẵn sàng chiến đấu tăng cường, trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao, trạng thái sẵn sàng chiến đấu toàn bộ.

**I.** **Trạng thái sẵn sàng chiến đấu thường xuyên**

- Khi an ninh chính trị của đất nước cơ bản ổn định, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nhân tố phức tạp gây mất ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, cuộc đấu tranh chống "Diễn biến hoà bình", đấu tranh bảo vệ biên giới, vùng biển, đảo, vùng trời, lợi ích quốc gia và an ninh phi truyền thống vẫn diễn ra thường xuyên.

- Khi địch chưa có dấu hiệu hoạt động quân sự xâm phạm độc lập, chủ quyền của đất nước.

Cả nước hoạt động theo thời bình, QĐND và DQTV ở trạng thái SSCĐ thường xuyên.

**II. Trạng thái sẵn sàng chiến đấu tăng cường**

- Khi an ninh, chính trị của đất nước cơ bản vẫn giữ được ổn định. Nhưng trên một hay nhiều khu vực hoặc cả nước tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội diễn biến phức tạp, có khả năng lực lượng phản động gây bạo loạn, cướp chính quyền hoặc địch chuẩn bị can thiệp từ bên ngoài vào để hỗ trợ cho bọn phản động trong nội địa.

- Khi có hiện tượng địch chuẩn bị cấm vận, bao vây, phong toả đường biển, đường không, lấn chiếm biên giới, biển, đảo, tập kích hoả lực.

- Khi có triệu chứng địch chuẩn bị tấn công xâm lược.

QĐND và DQTV phải chuyển lên trạng thái SSCĐ tăng cường để chuẩn bị thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu.

**III.**  **Trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao**

- Khi an ninh, chính trị trên một hay nhiều khu vực hoặc cả nước bị đe doạ; tình hình trật tự, an toàn xã hội diễn biến rất phức tạp, có nguy cơ lực lượng phản động gây bạo loạn, cướp chính quyền hoặc địch chuẩn bị can thiệp từ bên ngoài vào để hỗ trợ cho bọn phản động trong nội địa.

- Khi có nguy cơ địch chuẩn bị cấm vận, bao vây, phong toả đường biển, đường không; chuẩn bị lấn chiếm biên giới, biển, đảo, vô hiệu hóa thông tin truyền thông; tập kích hoả lực.

- Khi có nguy cơ địch chuẩn bị tiến công xâm lược.

QĐND và DQTV phải chuyển lên trạng thái SSCĐ cao để nhanh chóng thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu hoặc thi hành lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp, thiết quân luật, giới nghiêm, động viên cục bộ.

**IV. Trạng thái sẵn sàng chiến đấu toàn bộ**

- Khi an ninh chính trị trên một hay nhiều khu vực hoặc cả nước bị đe doạ nghiêm trọng. Tình hình trật tự, an toàn xã hội diễn biến rất phức tạp, nhiều nguy cơ lực lượng phản động gây bạo loạn, cướp chính quyền hoặc địch chuẩn bị can thiệp từ bên ngoài vào để hỗ trợ cho bọn phản động trong nội địa.

- Khi có nguy cơ rõ địch chuẩn bị cấm vận, bao vây, phong toả đường biển, đường không; lấn chiếm biên giới, biển, đảo; chế áp vô hiệu hóa hệ thống thông tin viễn thông; tập kích hoả lực.

- Khi biết chính xác địch chuẩn bị tiến công xâm lược.

QĐND và DQTV phải chuyển lên trạng thái SSCĐ toàn bộ để chủ động thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu hoặc thi hành lệnh tuyên bố tình trạng chiến tranh, thiết quân luật, giới nghiêm, tổng động viên.

**VĐHL2: HÀNH ĐỘNG CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ TRONG CHUYỂN TTSSCĐ TỪ THƯỜNG XUYÊN LÊN CAO THEO PHƯƠNG ÁN A.**

**NỘI DUNG, BIỆN PHÁP CỦA TRỰC BAN VÀ CHỈ HUY ĐẠI ĐỘI VÀ PHÂN ĐỘI TRONG CHUYỂN TRẠNG THÁI SSCĐ TỪ TX LÊN CAO**

**1. Hành động của trực ban**

- Nhận và báo cáo với Đại đội trưởng (trực chỉ huy) về nội dung báo động của cấp trên.

- Nghe đại đội trưởng chỉ thị. Theo lệnh của đại đội trưởng phát lệnh báo động đơn vị (dùng còi, kẻng theo tín hiệu quy định), mời Chính trị viên và các cấp phó về nhà chỉ huy đại đội hội ý. Theo lệnh của Đại đội trưởng cùng nhân viên quân khí cấp phát vũ khí, khí tài.

- Báo cáo lên trực ban cấp trên về việc thực hiện nhiệm vụ và sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo.

- Đôn đốc các phân đội thực hiện nhiệm vụ theo lệnh của Đại đội trưởng.

**2. Hành động của Đại đội trưởng**

***2.1. Nhận lệnh và ra lệnh cho trực ban***

Nghe trực ban báo cáo nhận được lệnh chuyển TTSSCĐ lên cao. Ra lệnh cho trực ban phát lệnh CTTSSCĐ, tập trung bộ đội, đôn đốc các bộ phận duy trì tập hợp bộ đội cùng với Đại đội phó.

***2.2. Trao đổi với Chính trị viên***

- Thông báo với Chính trị viên về mệnh lệnh CTTSSCĐ của trên, các nội dung người chỉ huy đã triển khai.

- Thống nhất với Chính trị viên về nội dung, thời gian hội ý chỉ huy phân công công tác và triển khai công tác cho đơn vị.

***2.3. Hội ý chỉ huy***

Khi cấp phó đến đủ tiến hành hội ý chỉ huy và phân công công tác: Giao cho Đại đội phó ở nhà tập hợp bộ đội kiểm tra hướng dẫn mang vác VKTB, gói buộc quân tư trang chờ lệnh.

*Cùng chính trị viên lên VTCH tiểu đoàn nhận nhiệm vụ*

***2.4. Triển khai nhiệm vụ***

Khi về nhận báo cáo của đồng chí phó Đại đội trưởng, sau đó Đại đội trưởng tiến hành nội dung sau:

- Thông báo tình hình địch.

- Thông báo về mệnh lệnh CTTSSCĐ của dt.

- Nghe Phó đại đội trưởng báo cáo tình hình đơn vị.

- Ra lệnh cho đơn vị chuyển lên trạng thái SSCĐ cao.

- Chỉ thị cho đơn vị nội dung công việc phải làm.

***2.5. Đôn đốc các đơn vị thực hiện nội dung CTTSSCĐ.***

***2.6. Dự họp chi bộ.***

***2.7. Chỉ huy đơn vị cơ động vào khu sơ tán.***

***2.8. Thực hiện các nội dung ở khu vực sơ tán.***

**3. Hành động của Chính trị viên**

***3.1. Nhận báo cáo.***

*Khi nhận báo cáo của trực ban, nhanh chóng cơ động về phòng giao ban của đại đội.*

***3.2. Trao đổi với ct.***

*Trao đổi các nội dung mà đại đội trưởng nêu ra.*

***3.3. Hội ý chỉ huy.***

*Cùng ct lên VTCH tiểu đoàn nhận nhiệm vụ*

***3.4. Dự triển khai công tác cho đơn vị: Phổ biến nhiệm vụ CTĐ-CTCT trong CTTSSCĐ sau khi ct triển khai nhiệm vụ cho đơn vị.***

***3.5. Cùng BCH đôn đốc các đơn vị thực hiện các biện pháp CTTSSCĐ.***

- Nắm tình hình tư tưởng cán bộ, chiến sỹ, tình hình an ninh chính trị, âm mưu thủ đoạn của địch; giáo dục, động viên bộ đội nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu.

- Nắm tình hình tổ chức biên chế lực lượng của đơn vị, nhất là các đơn vị mới khôi phục, thành lập, kịp thời kiện toàn tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, tổ chức quần chúng, điều chỉnh đảng viên cho phù hợp với nhiệm vụ của từng phân đội.

- Kịp thời thông báo tình hình có liên quan cho địa phương, nắm chắc địa bàn, phối hợp với các lực lượng tham gia xử trí các tình huống giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực đóng quân.

***3.6. Chủ trì họp chi bộ.***

***3.7. Cùng BCH chỉ huy đơn vị ra khu sơ tán.***

***3.8. Cùng BCH duy trì các hoạt động tại khu sơ tán.***

**4. Hành động của phó đại đội trưởng**

- Khi nhận được tín hiệu CTTSSCĐ, nhanh chóng cơ động về đơn vị và hội ý chỉ huy.

- Tập trung bộ đội, chỉ huy các đơn vị nhận VKTB, gói buộc quân tư trang, thu dọn vật chất.

- Báo cáo đại đội trưởng về tình hình đơn vị sau khi đại đội trưởng và Chính trị viên nhận nhiệm vụ về.

- Thực hiện các nội dung được phân công.

- Đi trước cùng lực lượng của tiểu đoàn thiết lập VTCH.

**5. Hành động của trung đội trưởng và Tiểu đội trưởng**

- Sau khi nhận được lệnh CTTSSCĐ nhanh chóng phát lệnh thu quân, kiểm tra quân số, tổ chức nhận VKTB ,cho bộ đội gói buộc quân tư trang cá nhân, đưa bộ đội ra vị trí tập trung của đại đội, kiểm tra quân số VKTB, báo cáo với Đại đội phó.

- Nghe chỉ thị công việc của đồng chí Đại đội trưởng, tiến hành phân công triển khai các nhiệm vụ được giao, chỉ huy bộ đội thực hành mở niêm VKTB. Chỉ huy các lực lượng nhận đạn, LTTP lên xe (khi có lệnh.Yêu cầu phân công nhiệm vụ đến từng chiến sỹ).

- Nắm và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Đại đội trưởng.

**6. Hành động của đơn vị**

Khi nhận đư­ợc tín hiệu chuyển trạng thái SSCĐ dù đang làm gì ở đâu đều phải dừng mọi công việc nhanh chóng cơ động về đơn vị nhận nhiệm vụ. Chuẩn bị mọi mặt, gói buộc quân tư­ trang cá nhân, nhận VKTB, đạn, vật chất hậu cần theo mệnh lệnh của người chỉ huy./.

**VĐHL3: : HÀNH ĐỘNG CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ TRONG CHUYỂN TTSSCĐ TỪ THƯỜNG XUYÊN LÊN CAO THEO PHƯƠNG ÁN A2**

**NỘI DUNG, BIỆN PHÁP CỦA TRỰC BAN VÀ CHỈ HUY ĐẠI ĐỘI VÀ PHÂN ĐỘI TRONG CHUYỂN TRẠNG THÁI SSCĐ TỪ THƯỜNG XUYÊN LÊN CAO**

**1. Hành động của trực ban**

- Nhận và báo cáo với Đại đội trưởng (trực chỉ huy) về nội dung báo động của cấp trên.

- Nghe đại đội trưởng chỉ thị. Theo lệnh của đại đội trưởng phát lệnh báo động đơn vị (dùng còi, kẻng theo tín hiệu quy định), mời Chính trị viên và các cấp phó về nhà chỉ huy đại đội hội ý. Theo lệnh của Đại đội trưởng cùng nhân viên quân khí cấp phát vũ khí, khí tài.

- Báo cáo lên trực ban cấp trên về việc thực hiện nhiệm vụ và sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo.

- Đôn đốc các phân đội thực hiện nhiệm vụ theo lệnh của Đại đội trưởng.

**2. Hành động của Đại đội trưởng**

***2.1. Nhận lệnh và ra lệnh cho trực ban***

Nghe trực ban báo cáo nhận được lệnh chuyển TTSSCĐ lên cao. Ra lệnh cho trực ban phát lệnh CTTSSCĐ, tập trung bộ đội, đôn đốc các bộ phận duy trì tập hợp bộ đội cùng với Đại đội phó.

***2.2. Trao đổi với Chính trị viên***

- Thông báo với Chính trị viên về mệnh lệnh CTTSSCĐ của trên, các nội dung người chỉ huy đã triển khai.

- Thống nhất với Chính trị viên về nội dung, thời gian hội ý chỉ huy phân công công tác và triển khai công tác cho đơn vị.

***2.3. Hội ý chỉ huy***

Khi cấp phó đến đủ tiến hành hội ý chỉ huy và phân công công tác: Giao cho Đại đội phó ở nhà tập hợp bộ đội kiểm tra hướng dẫn mang vác VKTB, gói buộc quân tư trang chờ lệnh.

*Cùng chính trị viên lên VTCH tiểu đoàn nhận nhiệm vụ*

***2.4. Triển khai nhiệm vụ***

Khi về nhận báo cáo của đồng chí phó Đại đội trưởng, sau đó Đại đội trưởng tiến hành nội dung sau:

- Thông báo tình hình địch.

- Thông báo về mệnh lệnh CTTSSCĐ của dt.

- Nghe Phó đại đội trưởng báo cáo tình hình đơn vị.

- Ra lệnh cho đơn vị chuyển lên trạng thái SSCĐ cao.

- Chỉ thị cho đơn vị nội dung công việc phải làm.

***2.5. Đôn đốc các đơn vị thực hiện nội dung CTTSSCĐ.***

***2.6. Dự họp chi bộ.***

***2.7. Chỉ huy đơn vị cơ động vào khu sơ tán.***

***2.8. Thực hiện các nội dung ở khu vực sơ tán.***

**3. Hành động của Chính trị viên**

***3.1. Nhận báo cáo.***

*Khi nhận báo cáo của trực ban, nhanh chóng cơ động về phòng giao ban của đại đội.*

***3.2. Trao đổi với ct.***

*Trao đổi các nội dung mà đại đội trưởng nêu ra.*

***3.3. Hội ý chỉ huy.***

*Cùng ct lên VTCH tiểu đoàn nhận nhiệm vụ*

***3.4. Dự triển khai công tác cho đơn vị: Phổ biến nhiệm vụ CTĐ-CTCT trong CTTSSCĐ sau khi ct triển khai nhiệm vụ cho đơn vị.*** ***3.5. Cùng BCH đôn đốc các đơn vị thực hiện các biện pháp CTTSSCĐ.***

- Nắm tình hình tư tưởng cán bộ, chiến sỹ, tình hình an ninh chính trị, âm mưu thủ đoạn của địch; giáo dục, động viên bộ đội nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu.

Nắm tình hình tổ chức biên chế lực lượng của đơn vị, nhất là các đơn vị mới khôi phục, thành lập, kịp thời kiện toàn tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, tổ chức quần chúng, điều chỉnh đảng viên cho phù hợp với nhiệm vụ của từng phân đội.

- Kịp thời thông báo tình hình có liên quan cho địa phương, nắm chắc địa bàn, phối hợp với các lực lượng tham gia xử trí các tình huống giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực đóng quân.

***3.6. Chủ trì họp chi bộ.***

***3.7. Cùng BCH chỉ huy đơn vị ra khu sơ tán.***

***3.8. Cùng BCH duy trì các hoạt động tại khu sơ tán.***

**4. Hành động của phó đại đội trưởng**

- Khi nhận được tín hiệu CTTSSCĐ, nhanh chóng cơ động về đơn vị và hội ý chỉ huy.

- Tập trung bộ đội, chỉ huy các đơn vị nhận VKTB, gói buộc quân tư trang, thu dọn vật chất.

- Báo cáo đại đội trưởng về tình hình đơn vị sau khi đại đội trưởng và Chính trị viên nhận nhiệm vụ về.

- Thực hiện các nội dung được phân công.

- Đi trước cùng lực lượng của tiểu đoàn thiết lập VTCH.

**5. Hành động của trung đội trưởng và Tiểu đội trưởng**

- Sau khi nhận được lệnh CTTSSCĐ nhanh chóng phát lệnh thu quân, kiểm tra quân số, tổ chức nhận VKTB ,cho bộ đội gói buộc quân tư trang cá nhân, đưa bộ đội ra vị trí tập trung của đại đội, kiểm tra quân số VKTB, báo cáo với Đại đội phó.

- Nghe chỉ thị công việc của đồng chí Trung đội trưởng, tiến hành phân công triển khai các nhiệm vụ được giao, chỉ huy bộ đội thực hành mở niêm VKTB. Chỉ huy các lực lượng nhận đạn, LTTP lên xe (khi có lệnh.Yêu cầu phân công nhiệm vụ đến từng chiến sỹ).

- Nắm và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Đại đội trưởng.

**6. Hành động của đơn vị**

Khi nhận đư­ợc tín hiệu chuyển trạng thái SSCĐ dù đang làm gì ở đâu đều phải dừng mọi công việc nhanh chóng cơ động về đơn vị nhận nhiệm vụ. Chuẩn bị mọi mặt, gói buộc quân tư­ trang cá nhân, nhận VKTB, đạn, vật chất hậu cần theo mệnh lệnh của người chỉ huy.

**Phần ba**: **KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Mục đích. Nhằm kiểm tra việc ôn luyện, nắm nội dung của từng cá nhân và các bộ phận để đánh giá kết quả một cách khách quan, cụ thể làm cơ sở để rút kinh nghiệm cho huấn luyện và luyện tập của đơn vị cho các nội dung huấn luyện tiếp theo.

2. Yêu cầu.Nắm chắc nội dung được kiểm tra, kiểm tra đạt được mục đích, yêu cầu đề ra và bảo đảm an toàn tuyệt đối.

**II. NỘI DUNG**

1. Kiểm tra hành động của kíp trực.

2. Kiểm tra hành động của chỉ huy Trung đội.

**III. THỜI GIAN**

- Thời gian kiểm tra: 01 giờ

**IV.TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức. Lấy đội hình của toàn lớp học để kiểm tra.

2. Phương pháp. Kiểm tra lần lượt từng bộ phận.

**V. THÀNH PHẦN ĐỐI TƯỢNG**

- Toàn bộ các bộ phận tham gia lớp học.

**VI. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại sân bóng Tiểu đoàn

**VII. BẢO ĐẢM**

**-** Vật chất và VKTB theo quy định.

**VIII. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **CB** | **CV** | **Nội dung kiểm tra** | **Kết quả** | | **Ghi chú** |
| **Điểm** | **XL** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |